

Điếu cây

TLC Bùi trọng nghĩa k18 TBB/TĐ

*“Mình dài, lỗ nhỏ, lại lỗ to.
Trông thấy ai, ai cũng muốn mò.
Tay ôm, miệng bú, rên sòng sọc,
Mắt mờ, chân ruồi, thở phì phò.”*



Đó là cái điếu của anh thợ cây, cái vật dụng đơn giản, một phương tiện nghiện hút, làm bằng một đoạn nửa rừng, trông bản tiện.

Nghiện mệt, cầm nó lên, nạp một viên “đạn”, bật lửa, đốt cái đóm nửa, kéo một hơi, vút nó vào góc cây, ngửa mặt lên trời, mắt lim dim, nhả khói. Đánh một giấc. Quên cái điếu cây hôi sặc.



Cái điếu cây trong tay anh thợ cây thì nó đơn giản như thế đó, vậy mà vô tay những người Việt “chữ nghĩa”, những người này, bốn mươi năm trước đã kinh hoàng, hoảng hốt, bỏ của, chạy lầy người sau tháng tư đen... hiện đang sống lưu vong nơi quê hương người thì lại vô cùng quý giá... lắm chuyện...

Tôi thực sự không thể hiểu nổi. Bốn mươi năm trôi qua, thời gian của gần nửa thế kỷ, mọi người cùng ôm một nỗi đau thương giống nhau, nỗi đau tan cửa, nát nhà, nỗi đau của tù đầy, chết chóc, vậy mà chỉ “một cái pháo ném vào chuồng, bày ngựa đá nhau loạn xạ.”

Cái pháo đó lại là cái “điều cây” tầm thường. Cái pháo “điều cây” này, của bọn CS Hà Nội ném ra nó đã nổ tung, vang dội trong những người Việt mất nước lưu vong, làm nghiêng ngã bức tường phân định ranh giới Quốc, Cộng. Kết quả ngoài ước tính của chúng... Mặt khác, lũ bắc kỳ 2 nút (1975) đang sống ẩn ở giữa cái thủ đô của người Việt tỵ nạn này nói riêng, và trên toàn nước Mỹ nói chung, cũng đang khoái chí, cười đêu.

Hóa ra cái “điều cây” nó có cái hấp lực tới độ: “trông thấy ai, ai cũng muốn mò...” đến thế sao? Hậu quả, chỉ mới vài ngày qua, người ta chửi nhau loạn xạ, giành giật cho được cái “điều cây” kia, bất kể cả tình đồng hương, chiến hữu, một thứ tình cảm đậm đà, thân thương, tha thiết đáng yêu trước kia đã có với nhau của những người miền Nam sau cái vĩ tuyến 17 thanh bình!

Chửi nhau loạn xạ, vung vít, bừa bãi, chóng mặt. Chửi tới độ: “mất mớ, chân ruỗi thờ phì phò”... vẫn chưa chịu ngừng.

Tôi có mười năm tù đầy biệt xứ, mười năm “miệng ăn măng trúc, măng mai, hữu thân hữu khổ phàn nàn cùng ai”, ở nơi rừng thiêng, nước độc Hoàng liên Sơn miền Bắc. Tôi đã làm, đã có nhiều cái điều cây và, tôi cũng đã vút đi nhiều cái củ hôi mùi nước thuốc. Một lần cảm hứng tôi cũng đã vịnh cái điều cây như tôi viết ở phần đầu bài này. Nhưng, với tôi, cái điều cây này chỉ là giai đoạn, giai đoạn bắt đắ dĩ, giai đoạn tù đầy mà thôi. Ra khỏi nhà tù, tôi hút lại những điều thuốc trong bao, thanh nhã và lịch sự, những điều thuốc mà nó đã từng cho tôi có những hơi khói sáng khoái quên đau của viên đạn xé thịt, những khi đối đầu kẻ địch gay go tính toán, hay những lúc hành quân truyền nhau hơi ấm...

Tôi đã vút trả lại cái điều cho anh thợ cây miền Bắc, anh thợ cây cư ngụ ở phía trước con sông Bến Hải, bên kia cầu Thê Húc... Tôi chỉ phải dùng nó trong hoàn cảnh chẳng đặng đừng, hoàn cảnh đói rét, tù đầy, khổ sai, biệt xứ, hoàn cảnh dùng nó để quên đời!

Người miền Nam trước kia không hút điều cây. Ngày nay người Việt chạy giặc tỵ nạn lưu vong, đặc biệt là thế hệ con, cháu của họ không biết, và cũng chưa hề thấy cái điều cây bao giờ. Có chăng là con, cháu của bọn CS Hà Nội, bọn bộ đội “sinh bắc, tử nam” biết mà thôi. Vậy thì tại sao ta không vút cái điều cây này vào xọt rác vì nó cũng chỉ là biểu tượng như lời của anh “điều cây” phát biểu về lá cờ của miền nam VNCH trước kia và, của người Việt tỵ nạn bây giờ rằng: “lá cờ này cũng chỉ là biểu tượng, là biểu tượng thì có thể thay đổi, lá cờ nào mà được 90 triệu người dân trong nước hiện nay thừa nhận, thì lá cờ đó là chính thức.” (làm sao có đủ con số 90 triệu?!).

Lá cờ? Ngày 29/6/1976, sau hai đêm, ba ngày, bị nhồi nhét dưới sàn tàu như thú vật, những người lính bên “thua cuộc” vừa mừng rỡ thấy ánh mặt trời trên bến Hải Phòng, thì cũng là lúc uất nghẹn phải chứng kiến một tên bộ đội cố ý làm nhục họ bằng hành vi vô cùng đê hèn là dùng lá cờ của miền Nam lau cái xe vespa mà hắn vừa cướp được nhờ vào “giải phóng” Sài Gòn. Vừa lau, hắn vừa nhìn họ, cười đêu.

Những ánh mắt đỏ lửa, những nét mặt giận dữ uất nghẹn, bật khóc của những người lính VNCH” thua trận “chứng kiến cái hành vi hèn hạ, đê tiện của tên bộ đội đó. Hôm nay, bốn mươi năm sau còn đọng đầy trong ký ức của tôi.

Năm 1954 hơn một triệu người miền Bắc đã bỏ nhà, bỏ cửa, bỏ họ, bỏ hàng, bỏ cả bàn thờ tổ tiên để chạy xa bọn CS Hà Nội! Năm 1975, gần ba triệu người Việt miền Nam bỏ chạy khỏi nước, chết trên đường tìm tới tự do hơn một nửa.

Phát xuất từ những đau thương, mất mát, chia lìa, đày đọa, cướp bóc mà giặc Cộng gây ra cho họ, có ai đâu, người từ bên kia chiến tuyến mà họ cần thay họ chống lại kẻ thù?

Tôi trộm nghĩ, một “điều cay”, mười “điều cay”, một trăm “điều cay”, hay nhiều hơn nữa, nếu có thật lòng, cũng chẳng chống Cộng giỏi hơn họ. Thôi thì hãy quẳng cái “điều cay” này vào một xó góc như anh thợ cây kia đã quẳng nó vào góc cây, đánh một giắc khò.

Quận Cam 11/19/2014

Nguồn: Internet E-mail by Nguyễn Quốc Đống chuyển

*Đăng ngày Chúa Nhật, November 23, 2014
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*